TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 02 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST – DS ngày 18 tháng 01 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T

Địa chỉ: số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T - Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý, VPBank Hội sở.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Lê Tuấn A – Chuyên viên xử lý nợ.

Bị đơn : Bà Phạm Thị M – sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Phạm Thị M phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền còn nợ tính đến ngày 22/02/2023 tổng cộng là 806.221.446đồng; trong đó nợ gốc là 610.796.071đồng, nợ lãi trong hạn là 132.983.522đồng, nợ lãi quá hạn là 62.441.853đồng và lãi tính từ ngày 23/02/2023

theo thỏa thuận của các hợp đồng vay trên cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp yêu cầu của ngân hàng TMCP Việt Nam T được chấp nhận thì sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật mà bà Phạm Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì TMCP Việt Nam T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi các tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN1711170321257/BHT/HĐTC ngày 21/11/2017 và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp liên quan để thanh toán khoản vay.

Bà Phạm Thị M tự nguyện đồng ý thỏa thuận đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam T. Bà Phạm Thị M đồng ý chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền còn nợ tính đến ngày 22/02/2023 tổng cộng là 806.221.446đồng; trong đó nợ gốc là 610.796.071đồng, nợ lãi trong hạn là 132.983.522đồng, nợ lãi quá hạn là 62.441.853đồng và tiền lãi tính từ ngày 23/02/2023 theo thỏa thuận của các hợp đồng vay trên cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng. Trường hợp bà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bà đồng ý để Ngân hàng TMCP Việt Nam T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi các tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN1711170321257/BHT/HĐTC ngày 21/11/2017 và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp liên quan để thanh toán khoản nợ của bà.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày giải quyết sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng vay các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Bà Phạm Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (do bà M thuộc trường hợp người cao tuổi).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T 17.405.000đồng do Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0014344 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Bạch T